

BÁO CÁO

Phục vụ Đoàn giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 68/NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Thực hiện Kế hoạch số 19/KH-ĐGS ngày 10/8/2026 của Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 68/NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Trên cơ sở báo cáo số 242/BC-BQL ngày 25/8/2026 và nội dung tại cuộc họp ngày 11/9/2026, Ban Quản lý Khu kinh tế báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, cụ thể như sau:

I. TỔNG QUAN THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN KCN, KKT

Trong giai đoạn 2023-2026, hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của khu vực kinh tế tư nhân tại các khu công nghiệp (KCN), khu kinh tế (KKT) trên địa bàn tỉnh Cà Mau tiếp tục được duy trì và phát triển, góp phần huy động nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động và đóng góp vào ngân sách nhà nước. Lũy kế trong giai đoạn, các doanh nghiệp đạt tổng doanh thu 30.218,184 tỷ đồng, nộp ngân sách nhà nước 1.229,389 tỷ đồng và tạo việc làm cho 6.571 lao động.

Sau hợp nhất, Tỉnh Cà Mau mới quy hoạch 13 khu công nghiệp (KCN) diện tích **3.636 ha** và 01 KKT Cà Mau (Năm Căn): **10.801,95 ha**; KKT tự do (quy hoạch định hướng).

- Hiện có 03 KCN đã được triển khai (diện tích 626 ha) và có dự án hoạt động gồm: KCN Khánh An có tỷ lệ lấp đầy đạt 69%; KCN Trà Kha đạt 90%; KCN Hòa Trung đạt 11% (do chưa có quỹ đất sạch). Đang triển khai GPMB KCN Tắc Thủ quy mô 345ha.

- Từ đầu năm đến nay cấp mới: 06 dự án, tổng vốn đăng ký 6.554,354 tỷ đồng, tăng 24.883% so với cùng kỳ (cùng kỳ năm 2025: 01 dự án, vốn đăng ký 26,34 tỷ đồng).

- Lũy kế đến nay, trong các KCN, KKT: Lũy kế đến nay, trong các KCN, KKT có tổng số 77 dự án được cấp phép đầu tư còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký là 29.586,315 tỷ đồng bao gồm 04 dự án FDI, vốn đăng ký 2.230,393 tỷ đồng, tương đương 96,11 triệu USD; 01 dự án hạ tầng 3.922,354 tỷ đồng), trong đó: 48 dự án đã đi vào hoạt động.

- Tổng hợp tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp so với cùng kỳ 7 tháng đầu năm 2025:

- Tổng doanh thu đạt 10.349,394 tỷ đồng (bằng 237% so với cùng kỳ);
- Xuất khẩu đạt 37,411 triệu USD (bằng 110% so với cùng kỳ);
- Nộp ngân sách đạt 134,062 tỷ đồng (bằng 67% so với cùng kỳ);
- Thu hút và giải quyết việc làm hơn 6.571 lao động (bằng 137% so với cùng kỳ) (23 lao động nước ngoài), thu nhập bình quân 9,180 triệu đồng/tháng.

II. VIỆC LÃNH ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN

1. Công tác lãnh đạo, điều hành phát triển kinh tế tư nhân

- Ban Quản lý Khu kinh tế đã tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động và các doanh nghiệp trong các KCN, KKT: Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/8/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân; Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/8/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân; Chương trình số 12-CTr/TU ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

- Ban Quản lý Khu kinh tế đã xây dựng Kế hoạch số 66/KH-BQL ngày 07/8/2025 thực hiện Nghị quyết số 68- NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Kế hoạch số 51/KH-BQL ngày 04/5/2026 triển khai các chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/8/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho bộ phận có liên quan; xác định rõ bộ phận chủ trì, bộ phận phối hợp, trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện; gắn trách nhiệm với tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện từng nhiệm vụ, nội dung thực hiện.

- Hình thức triển khai: Ban Quản lý Khu kinh tế triển khai bằng nhiều hình thức, kết hợp văn bản và hệ thống cơ sở dữ liệu, Trang thông tin điện tử và nhóm các doanh nghiệp trên zalo đến các doanh nghiệp trong KCN, KKT.

2. Kết quả tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao

a. Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân

- Ban Quản lý Khu kinh tế đã quán triệt, thực hiện nhất quán nhận thức về vai trò của kinh tế tư nhân; xây dựng và thực thi vai trò kiến tạo, phục vụ của Nhà nước, hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, không can thiệp hành chính vào

hoạt động sản xuất, kinh doanh trái với nguyên tắc thị trường; xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành, liên chính phục vụ, kiến tạo phát triển. Thường xuyên tổ chức các cuộc họp, làm việc với doanh nghiệp trong KCN, KKT để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; đồng thời, tổ chức nhiều chuyến công tác để nắm tình hình, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các doanh nghiệp trong KCN, KKT về thực hiện các dự án đầu tư.

- Triển khai đầy đủ hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp thẩm quyền liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Đồng thời, cập nhật, đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Ban Quản lý Khu kinh tế các thủ tục hành chính theo quy định hiện hành; các tài liệu về quy hoạch, kế hoạch, chính sách về định hướng phát triển các KCN, KKT của tỉnh, các hoạt động của Ban Quản lý Khu kinh tế để các doanh nghiệp, nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận khi thực hiện.

- Xây dựng và duy trì chuyên mục tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trên Trang thông tin điện tử của cơ quan. Qua đó, kịp thời tiếp nhận, tổng hợp, xử lý hoặc tham mưu xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

b. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

- Thường xuyên thực hiện rà soát các điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý để kịp thời nắm bắt các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện. Qua rà soát đến thời điểm báo cáo, chưa phát sinh đề xuất sửa đổi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý.

- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ cải cách hành chính. Thường xuyên rà soát, tham mưu đề xuất điều chỉnh rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền theo quy định; tiếp tục đơn giản hóa TTHC, minh bạch hóa các TTHC trên môi trường mạng, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục đầu tư, phát triển kinh tế tư nhân theo tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị; 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần. Ban Quản lý Khu kinh tế đã rà soát, đánh giá và đề xuất phương án đơn giản hóa đối với 01 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế.

c. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

- Ban Quản lý Khu kinh tế đang thực hiện thống nhất các chính sách ưu đãi về về đất đai, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế nhập khẩu theo quy định chung của Nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành. Ngoài ra, các dự án còn được các hỗ trợ khác có liên quan, cụ thể như: Quỹ hỗ trợ đầu tư; Thủ tục đầu tư đặc biệt; Đào tạo nghề và giới thiệu lao động; Hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng công nghệ; Hỗ trợ xúc tiến thương mại, đầu tư; Hỗ trợ tín dụng; Hỗ trợ khuyến công; Hỗ trợ nông nghiệp và phát triển nông thôn....; hỗ trợ giải quyết TTHC theo cơ

chế một cửa liên thông đầu mối tại Ban Quản lý Khu kinh tế. Các chính sách ưu đãi của Trung ương được áp dụng đầy đủ trong KCN, KKT.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch số 0261/KH-UBND ngày 29/12/2025 của UBND tỉnh về tập trung nguồn lực GPMB, tạo quỹ đất sạch để mời gọi đầu tư vào các KCN, KKT và trình xin chủ trương Tỉnh ủy cho phép triển khai thực hiện tại KKT Năm Căn.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành chương trình xúc tiến đầu tư, đề án phát triển các KCN, KKT và kế hoạch cung ứng nguồn lao động cho các doanh nghiệp KCN, KKT giai đoạn 2026 – 2030 và tổ chức triển khai hàng năm.

- Công tác tham mưu xây dựng văn bản QPPL: Ban Quản lý Khu kinh tế đã chủ trì xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đã đầu tư hạ tầng của khu công nghiệp dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại trên địa bàn tỉnh Cà Mau; đồng thời, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan. Qua tổng hợp ý kiến, các cơ quan đề nghị rà soát phạm vi điều chỉnh của dự thảo để bảo đảm phù hợp với khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/8/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân. Theo đó, ngoài khu công nghiệp, Quyết định còn phải quy định đối với cụm công nghiệp và vườn ươm công nghệ. Mặt khác, hiện nay Sở Tài chính đang chủ trì xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo khoản 6 Điều 7 Nghị quyết số 198/2025/QH15. Hiện nay, Ban Quản lý Khu kinh tế có Công văn gửi Sở Tư pháp trình UBND tỉnh hợp nhất các nội dung quy định tại khoản 3 và khoản 6 Điều 7 Nghị quyết số 198/2025/QH15 thành một Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; nhằm bảo đảm tính thống nhất của văn bản, tránh chồng chéo, thuận lợi trong quá trình tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện.

d. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

- Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh trong các quy định về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn... Triển khai cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Ban Quản lý Khu kinh tế đã xây dựng hoàn thành, triển khai thực hiện Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh Cà Mau nhằm thúc đẩy, kết nối, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia vào quá trình chuyển đổi số tại KCN, KKT.

- Ban Quản lý Khu kinh tế đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 0155/KH-UBND ngày 24/10/2025 triển khai hạ tầng 5G, IoT trong các khu

công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp.

- Các doanh nghiệp cũng đã đẩy mạnh áp dụng công nghệ cao vào hoạt động sản xuất kinh doanh như Tập đoàn CP, Tập đoàn thủy sản Minh Phú với các dự án hiện đại đã đi vào hoạt động tại KCN Khánh An.

e. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI

- Phối hợp đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các chính sách hỗ trợ của các ngành, lĩnh vực để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực để kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI.

- Phối hợp hỗ trợ, khuyến khích xây dựng các chuỗi liên kết doanh nghiệp theo cụm ngành, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, kết nối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh. Hỗ trợ phát triển các cụm liên kết ngành, nhất là công nghiệp hỗ trợ, chế biến chế tạo, chế biến nông sản, thực phẩm, công nghệ thông tin, công nghiệp sáng tạo.

f. Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp lớn và vừa, các tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu; Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

- Ban Quản lý Khu kinh tế thực hiện tốt các chủ trương, chính sách phát triển doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp trong KCN, KKT phát triển. Phối hợp chặt chẽ với các ngành, địa phương thực hiện tốt công tác hậu kiểm sau cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

- Định kỳ tổ chức đối thoại doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc doanh nghiệp.

- Định kỳ kiểm tra và rà soát các dự án. Đã tham mưu rà soát xử lý 17 dự án trên hệ thống 751, hoàn thành 10 dự án, còn 7 dự án đang phối hợp xử lý.

- Kiên quyết thu hồi các dự án chậm tiến độ, kết quả thu hồi chấm dứt 07 dự án đầu tư, *vốn đăng ký giảm 1.810 tỷ đồng*.

g. Đề cao tinh thần đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước

- Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ doanh nhân có đạo đức, văn hóa kinh doanh, trung thực, thanh liêm, trách nhiệm xã hội, khát vọng vươn lên, góp phần xây dựng tỉnh Cà Mau nhanh, mạnh, bền vững.

- Chủ động, tận tụy giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp trong KCN, KKT theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; đồng thời phát huy vai trò góp ý, phản biện chính sách của doanh nghiệp.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong các KCN, KKT ngày càng hoàn thiện, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho kinh tế tư nhân.

- Ban Quản lý Khu kinh tế thực hiện tốt các chủ trương, chính sách phát triển

doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp trong KCN, KKT phát triển. Đồng thời tạo môi trường thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển ổn định, đóng góp tích cực vào nguồn thu ngân sách nhà nước và giải quyết việc làm cho lao động địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Hạ tầng KCN, KKT chưa được đầu tư đồng bộ, chưa huy động nguồn vốn ngân sách và tư nhân để đầu tư hạ tầng, các KCN, KKT chưa được bố trí vốn đầu tư các dự án hạ tầng thiết yếu, dẫn đến công tác thu hút đầu tư gặp nhiều khó khăn.

- Nền đất yếu, trũng, chi phí đầu tư cao nên khó thu hút đầu tư hạ tầng.

- Công tác GPMB KCN Tắc Thủ gặp khó khăn do thay đổi chính sách pháp luật về đất đai và cách tính tiền bồi thường từ ngày 01/7/2026 giá bồi thường dự kiến giảm nhiều so với trước đây (các dự án lân cận như cao tốc Cà Mau - Đất Mũi), khó khăn về công tác GPMB dự án do người dân chưa đồng thuận yêu cầu về giá theo bảng giá ban hành và áp dụng theo hệ số K.

- Một số dự án sau ảnh hưởng dịch Covid - 19 và nền kinh tế hoạt động cầm chừng, khó khăn.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/8/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

2. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, trọng tâm là khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp. Tiếp tục rà soát cải cách thủ tục hành chính, rà soát, tham mưu đề xuất điều chỉnh rút ngắn thời gian thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền theo quy định nhằm tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.

3. Phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện tốt công tác tư vấn về pháp luật cho doanh nghiệp, nhà đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị và hướng dẫn cung cấp danh sách các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn về pháp luật cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

4. Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư; duy trì đối thoại thường xuyên với các nhà đầu tư trong các KCN, KKT nhằm phát hiện và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của các dự án đang hoạt động, đảm bảo các dự án hoạt động có hiệu quả, đúng tiến độ và nhằm tiếp tục củng cố lòng tin của các nhà đầu tư đối với môi trường đầu tư kinh doanh tại các KCN, KKT, tạo hiệu ứng lan tỏa và tác động tích cực tới nhà đầu tư mới.

5. Tiếp tục rà soát các dự án hoạt động trong KCN, KKT để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; kiên quyết xử lý các dự án chậm tiến độ để khơi thông nguồn lực đất đai, góp phần cải thiện môi trường đầu tư và tăng trưởng của tỉnh.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

1. Sau hợp nhất tỉnh Cà Mau mới được mở rộng không gian phát triển, vị trí vai trò chiến lược đặc biệt quan trọng, dư địa về đất đai và tiềm năng phát triển của các KCN, KKT tỉnh còn rất lớn, khi khôi thông được các điểm nghẽn về hạ tầng kết nối trong và bên ngoài như cao tốc, sân bay, cảng biển,... Tín hiệu khả quan hiện nay xuất hiện một số Tập đoàn lớn quan tâm, tìm hiểu, nghiên cứu dự án vào KCN, KKT. Bên cạnh đó, một số dự án quy mô lớn đã đi vào hoạt động như Công ty CP Chăn nuôi CP Việt Nam, Công ty TNHH Chế biến Thủy sản Minh Phú Khánh An thu hút hơn 5.000 lao động; dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng KCN Tắc Thù đang triển khai công tác giải phóng mặt bằng. Đây là tín hiệu tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả khai thác KCN, cải thiện tỷ lệ lấp đầy và tạo động lực thu hút các nhà đầu tư chiến lược trong thời gian tới. Thời gian qua, Ban Quản lý Khu kinh tế đã chủ động kết nối, làm việc với các nhà đầu tư tiềm năng như: Tập đoàn SK (Hàn Quốc), VSIP, Tập đoàn T&T, Tập đoàn Xuân Thiện, Công ty Cổ phần Cảng - Đóng và Sửa chữa tàu Nam Phát Cà Mau và một số doanh nghiệp khác nhằm giới thiệu đầu tư vào các KCN, KKT.

Do đó, đề xuất Đoàn Giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh quan tâm kiến nghị cấp thẩm quyền ưu tiên hỗ trợ đầu tư hạ tầng, GPMB các KCN, KKT trong thời gian tới để tạo nguồn lực thu hút vốn đầu tư hạ tầng KCN, KKT; phát triển các doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Về chính sách GPMB: đề xuất cấp thẩm quyền xem xét đánh giá phương pháp xác định giá đất khi thu hồi, GPMB theo bảng giá đất và hệ số K sát với thị trường, nhằm tạo điều kiện thuận lợi để triển khai các dự án trong KCN, KKT; hài hòa lợi ích của người dân, doanh nghiệp và nhà nước; đảm bảo cơ cấu giá thành hợp lý mời gọi đầu tư khi sửa đổi Luật Đất đai thời gian tới.

Ban Quản lý Khu kinh tế báo cáo Đoàn Giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh./. *(Đính kèm phụ lục các KCN, KKT).*

Nơi nhận:

- Đoàn Giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng, Trung tâm;
- Lưu: VT, DN_{Kiều}.

TRƯỞNG BAN



Dương Hoài Nam